

## KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

### QUYỂN 582

#### Phẩm BỐ THÍ BA-LA-MẬT-ĐA (4)

Lúc bấy giờ, Xá-lợi Tử bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Bồ-tát phát tâm đầu tiên? Thế nào là Bồ-tát phát tâm lần thứ hai? Thế nào là Bồ-tát trụ bậc không thoái chuyển? Thế nào là Bồ-tát ngồi tòa Bồ-đề? Cúi xin Thế Tôn thương xót thuyết giảng cho con.

Phật dạy Xá-lợi Tử:

–Nếu các Bồ-tát phát tâm đầu tiên thì vượt hẳn A-la-hán, đáng nhận sự cúng dường thượng diệu của tất cả thế gian, Trời, Người, A-tổ-lạc...

–Nếu các Bồ-tát phát tâm lần thứ hai thì vượt hẳn bậc Độc giác, hiểu rõ tất cả ngã không pháp không, nên hiển lộ pháp giới bình đẳng chân thật.

Nếu các Bồ-tát trụ bậc không thoái chuyển thì vượt hẳn Bồ-tát bất định, chưa thọ ký, nhất định sẽ chứng đắc đại Bồ-đề, tâm không bị phiền não xen tạp.

Nếu các Bồ-tát ngồi tòa Bồ-đề không rời, thì chắc chắn được trí Nhất thiết trí, vì các Bồ-tát ngồi tòa Bồ-đề, nếu chưa chứng đắc trí Nhất thiết trí thì không có trường hợp nào và không có lý do nào rời tòa Bồ-đề.

Lại nữa Xá-lợi Tử, ở quá khứ, vị lai, hiện tại. Bồ-tát ngồi tòa Bồ-đề khi chưa đắc trí Nhất thiết trí, trong khoảng thời gian đó không rời khỏi tòa này.

Lại nữa Xá-lợi Tử, các ông nên biết, nếu khi Bồ-tát ngồi tòa Bồ-đề tức là ngồi tòa Bồ-đề của Như Lai. Vì sao? Vì Bồ-tát như vậy, nhất định chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, hiệu là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, như thật lợi lạc các hữu tình.

Khi ấy, Xá-lợi Tử và đại chúng nương thần lực của Phật liền

thấy vô lượng hằng hà sa thế giới ở phương Đông, có vô số Bồ-tát ngồi tòa Bồ-đề, vô số Bồ-tát chứng đại Bồ-đề, vô số Bồ-tát với tâm chánh tín, thoát cảnh gia đình tu hạnh Bồ-tát, vô số Bồ-tát với tâm không nhiễm trước, ở tại gia tu hạnh Bồ-tát.

Nhờ thần lực của Phật, lại thấy vô lượng hằng hà sa thế giới ở phương Đông, có vô số Bồ-tát xả bỏ những điều khó xả, đem của cải châu báu cho các hữu tình, vô số Bồ-tát tự chém đầu mình bố thí cho các hữu tình, vô số Bồ-tát cắt mũi, tai cho các hữu tình, vô số Bồ-tát chặt tay chân bố thí cho các hữu tình, vô số Bồ-tát chích thân lấy máu bố thí cho các hữu tình, vô số Bồ-tát rút xương tủy bố thí cho các hữu tình, vô số Bồ-tát phân chia lóng đốt bố thí cho các hữu tình, vô số Bồ-tát đem vợ con yêu quý cho các hữu tình, vô số Bồ-tát đem ruộng nhà tốt bố thí cho các hữu tình, vô số Bồ-tát đem voi ngựa... các loại cầm thú bố thí cho các hữu tình, vô số Bồ-tát đem các người hầu nam và nữ bố thí cho các hữu tình, vô số Bồ-tát đem thức ăn, nước uống, y phục, ngọc cụ thượng diệu và nhiều loại tiền tài vật chất bố thí cho các hữu tình, vô số Bồ-tát.

Nhờ thần lực của Phật lại thấy vô lượng hằng hà sa thế giới ở phương Đông có vô số Bồ-tát làm Chuyển luân vương, hành đạo Bồ-tát, vô số Bồ-tát làm Thiên đế Thích hành đạo Bồ-tát, vô số Bồ-tát sinh trời Đổ-sử-đa vì các Thiên chúng thuyết các pháp vi diệu, vô số Bồ-tát từ cõi trời kia vào đến thai mẹ giáo hóa hữu tình, vô số Bồ-tát lúc mới sinh ra liền vì các hữu tình thuyết pháp vi diệu, vô số Bồ-tát vì muốn cứu giúp các hữu tình nên chịu nhiều sự khổ.

Nhờ thần lực của Phật, lại thấy vô lượng hằng hà sa thế giới ở phương Đông, có vô số Bồ-tát vì muốn hóa độ một ít hữu tình mà dùng chân đi trên trăm du-thiện-na đất hoặc dùng chân đi trên hai trăm, ba trăm, bốn trăm, năm trăm cho đến ngàn du-thiện-na đất hoặc hơn nữa, tùy ý đến đó, dùng các phương tiện ân cần khuyến hóa phần ít hữu tình làm cho họ dần dần thọ trì mười nẻo nghiệp thiện.

Vô số Bồ-tát vì muốn hóa độ một ít hữu tình dùng chân đi trên trăm du-thiện-na đất, hoặc chân đi trên hai trăm, ba trăm, bốn trăm, năm trăm cho đến ngàn du-thiện-na đất hoặc hơn nữa, tùy ý đến đó, dùng các loại phương tiện ân cần khuyến hóa một ít hữu tình làm cho

họ dần dần quy y Phật, Pháp, Tăng bảo.

Vô số Bồ-tát vì muốn hóa độ một ít hữu tình dùng chân đi trên trăm du-thiện-na đất, hoặc chân đi trên hai trăm, ba trăm, bốn trăm, năm trăm cho đến ngàn du-thiện-na đất hoặc hơn nữa, tùy ý đến đó, dùng các loại phương tiện ân cần khuyến hóa một ít hữu tình làm cho họ dần dần thọ trì tám giới cận trụ.

Vô số Bồ-tát vì muốn hóa độ một ít hữu tình dùng chân đi trên trăm du-thiện-na đất, hoặc chân đi trên hai trăm, ba trăm, bốn trăm, năm trăm cho đến ngàn du-thiện-na đất hoặc hơn nữa, tùy ý đến đó, dùng các loại phương tiện ân cần khuyến hóa một ít hữu tình làm cho họ dần dần thọ trì năm giới cận sự.

Vô số Bồ-tát vì muốn hóa độ một ít hữu tình dùng chân đi trên trăm du-thiện-na đất, hoặc chân đi trên hai trăm, ba trăm, bốn trăm, năm trăm cho đến ngàn du-thiện-na đất hoặc hơn nữa, tùy ý đến đó, dùng các loại phương tiện ân cần khuyến hóa một ít hữu tình làm cho họ dần dần thọ trì các giới xuất gia.

Vô số Bồ-tát vì muốn hóa độ một ít hữu tình dùng chân đi trên trăm du-thiện-na đất, hoặc chân đi trên hai trăm, ba trăm, bốn trăm, năm trăm cho đến ngàn du-thiện-na đất hoặc hơn nữa, tùy ý đến đó, dùng các loại phương tiện ân cần khuyến hóa một ít hữu tình làm cho họ phát tâm hướng đến quả Thanh văn, tinh cần tu học hạnh Thanh văn thừa.

Vô số Bồ-tát vì muốn hóa độ một ít hữu tình dùng chân đi trên trăm du-thiện-na đất, hoặc chân đi trên hai trăm, ba trăm, bốn trăm, năm trăm cho đến ngàn du-thiện-na đất hoặc hơn nữa, tùy ý đến đó, dùng các loại phương tiện ân cần khuyến hóa một ít hữu tình làm cho họ phát tâm hướng đến quả Độc giác, tinh cần tu học hạnh Độc giác thừa.

Vô số Bồ-tát vì muốn hóa độ một ít hữu tình dùng chân đi trên trăm du-thiện-na đất, hoặc chân đi trên hai trăm, ba trăm, bốn trăm, năm trăm cho đến ngàn du-thiện-na đất hoặc hơn nữa, tùy ý đến đó, dùng các loại phương tiện ân cần khuyến hóa một ít hữu tình làm cho họ phát tâm hướng đến quả Vô thượng, tinh cần tu học hạnh Vô thượng thừa.

Nhờ thần lực của Phật, nên thấy vô lượng hằng hà sa thế giới ở

phương Đông, có vô số Bồ-tát vì muốn hóa độ một ít hữu tình, dùng sức thần thông qua một thế giới hoặc mười, hoặc trăm, hoặc ngàn, hoặc vạn cho đến qua vô lượng thế giới, tùy ý đến chỗ đó, dùng nhiều phương tiện thị hiện, hướng dẫn, dạy bảo, khen ngợi, khích lệ, tùy hỷ, làm cho họ siêng năng tu học bốn Tịch lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc.

Vô số Bồ-tát vì muốn hóa độ một ít hữu tình, dùng sức thần thông qua một thế giới hoặc mười, hoặc trăm, hoặc ngàn, hoặc vạn cho đến qua vô lượng thế giới, tùy ý đến chỗ đó, dùng nhiều phương tiện thị hiện, hướng dẫn, dạy bảo, khen ngợi, khích lệ, tùy hỷ, làm cho họ tu học bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo.

Vô số Bồ-tát vì muốn hóa độ một ít hữu tình, dùng sức thần thông qua một thế giới hoặc mười, hoặc trăm, hoặc ngàn, hoặc vạn cho đến qua vô lượng thế giới, tùy ý đến chỗ đó, dùng nhiều phương tiện thị hiện, hướng dẫn, dạy bảo, khen ngợi, khích lệ, tùy hỷ, làm cho họ siêng năng tu học Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Vô số Bồ-tát vì muốn hóa độ một ít hữu tình, dùng sức thần thông qua một thế giới hoặc mười, hoặc trăm, hoặc ngàn, hoặc vạn cho đến qua vô lượng thế giới, tùy ý đến chỗ đó, dùng nhiều phương tiện thị hiện, hướng dẫn, dạy bảo, khen ngợi, khích lệ, tùy hỷ, làm cho họ siêng năng tu học pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh.

Vô số Bồ-tát vì muốn hóa độ một ít hữu tình, dùng sức thần thông đi qua một thế giới hoặc mười, hoặc trăm, hoặc ngàn, hoặc vạn cho đến qua vô lượng thế giới, tùy ý đến chỗ đó, dùng nhiều phương tiện thị hiện, hướng dẫn, dạy bảo, khen ngợi, khích lệ, tùy hỷ, làm cho họ siêng năng tu học chân như, pháp giới, pháp tánh,

tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, tánh pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng nghĩ bàn.

Vô số Bồ-tát vì muốn hóa độ một ít hữu tình, dùng sức thần thông đi qua một thế giới hoặc mười, hoặc trăm, hoặc ngàn, hoặc vạn cho đến qua vô lượng thế giới, tùy ý đến chỗ đó, dùng nhiều phương tiện thị hiện, hướng dẫn, dạy bảo, khen ngợi, khích lệ, tùy hỷ, làm cho họ siêng năng tu học pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện.

Vô số Bồ-tát vì muốn hóa độ một ít hữu tình, dùng sức thần thông đi qua một thế giới hoặc mười, hoặc trăm, hoặc ngàn, hoặc vạn cho đến qua vô lượng thế giới, tùy ý đến chỗ đó, dùng nhiều phương tiện thị hiện, hướng dẫn, dạy bảo, khen ngợi, khích lệ, tùy hỷ, làm cho họ siêng năng tu học tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ.

Vô số Bồ-tát vì muốn hóa độ một ít hữu tình, dùng sức thần thông qua một thế giới hoặc mười, hoặc trăm, hoặc ngàn, hoặc vạn cho đến qua vô lượng thế giới, tùy ý đến chỗ đó, dùng nhiều phương tiện thị hiện, hướng dẫn, dạy bảo, khen ngợi, khích lệ, tùy hỷ, làm cho họ siêng năng tu học bậc Tịnh quán, bậc Chứng tánh, bậc Đệ bát, bậc Cụ kiến, bậc Bạc, bậc Ly dục, bậc Dĩ biện, bậc Độc giác, bậc Như Lai.

Vô số Bồ-tát vì muốn hóa độ một ít hữu tình, dùng sức thần thông đi qua một thế giới hoặc mười, hoặc trăm, hoặc ngàn, hoặc vạn cho đến qua vô lượng thế giới, tùy ý đến chỗ đó, dùng nhiều phương tiện thị hiện, hướng dẫn, dạy bảo, khen ngợi, khích lệ, tùy hỷ, làm cho họ siêng năng tu học bậc Cực hỷ, bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân.

Vô số Bồ-tát vì muốn hóa độ một ít hữu tình, dùng sức thần thông qua một thế giới hoặc mười, hoặc trăm, hoặc ngàn, hoặc vạn cho đến qua vô lượng thế giới, tùy ý đến chỗ đó, dùng nhiều phương tiện thị hiện, hướng dẫn, dạy bảo, khen ngợi, khích lệ, tùy hỷ, làm cho họ siêng năng tu học năm loại mắt, sáu phép thần thông.

Vô số Bồ-tát vì muốn hóa độ một ít hữu tình, dùng sức thần

thông đi qua một thế giới hoặc mười, hoặc trăm, hoặc ngàn, hoặc vạn cho đến qua vô lượng thế giới, tùy ý đến chỗ đó, dùng nhiều phương tiện thị hiện, hướng dẫn, dạy bảo, khen ngợi, khích lệ, tùy hỷ, làm cho họ siêng năng tu học tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa.

Vô số Bồ-tát vì muốn hóa độ một ít hữu tình, dùng sức thần thông qua một thế giới hoặc mười, hoặc trăm, hoặc ngàn, hoặc vạn cho đến qua vô lượng thế giới, tùy ý đến chỗ đó, dùng nhiều phương tiện thị hiện, hướng dẫn, dạy bảo, khen ngợi, khích lệ, tùy hỷ, làm cho họ siêng năng tu học mười lực của Như Lai, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng, ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi vẻ đẹp, pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả, vô lượng, vô biên Phật pháp khác.

Nhờ thần lực của Phật, chúng hội lại thấy vô lượng hằng hà sa thế giới ở phương Đông, vô số Bồ-tát xuất gia tu hành trong pháp ngoại đạo, không nghe, không thấy pháp tương ứng với Ba-la-mật-đa, hơn trăm ngàn kiếp lưu chuyển trong vòng sinh tử, không chứng đắc trí Nhất thiết trí. Vô số Bồ-tát xuất gia tu hành trong pháp Phật thường nghe, thường thấy pháp tương ứng Bát-nhã ba-la-mật-đa nên thọ trì, đọc tụng, suy nghĩ đúng lý, thuyết giảng cho người, mau chóng chứng đắc trí Nhất thiết trí. Vô số Bồ-tát tuy siêng năng, tinh tấn cầu pháp tương ứng Bát-nhã ba-la-mật-đa không gián đoạn, nhưng không dùng phương tiện nên không chứng đắc. Vô số Bồ-tát tinh tấn cầu pháp tương ứng Bát-nhã ba-la-mật-đa, có dùng phương tiện, nên tuy dụng công ít nhưng mau chứng đắc. Vô số Bồ-tát tu hành các hạnh khổ khó hành. Vô số Bồ-tát xả bỏ hạnh khổ tu hành trung đạo. Vô số Bồ-tát đến cõi Bồ-đề. Vô số Bồ-tát ngồi tòa Kim cang. Vô số Bồ-tát thu phục vô lượng Thiên ma thù oán, khiến chúng thoái lui, tan rã, để chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Nhờ thần lực Phật, chúng hội lại thấy vô lượng hằng hà sa thế giới ở phương Đông. Vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vì chúng Đại Bồ-tát tuyên thuyết tướng sắc uẩn hoặc thường, hoặc vô thường chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng thọ, tướng, hành, thức uẩn hoặc thường, hoặc vô thường cũng chẳng thể nắm bắt được;

tuyên thuyết tướng sắc uẩn hoặc lạc, hoặc vô lạc chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng thọ, tướng, hành, thức uẩn hoặc lạc, hoặc vô lạc cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng sắc uẩn hoặc ngã, hoặc vô ngã chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng thọ, tướng, hành, thức uẩn hoặc ngã, hoặc vô ngã cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng sắc uẩn hoặc tịnh, hoặc bất tịnh chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng thọ, tướng, hành, thức uẩn hoặc tịnh, hoặc bất tịnh cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng sắc uẩn hoặc xa lìa, hoặc chẳng xa lìa chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng thọ, tướng, hành, thức uẩn hoặc xa lìa, hoặc chẳng xa lìa cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng sắc uẩn hoặc tịch tĩnh, hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng thọ, tướng, hành, thức uẩn hoặc tịch tĩnh, hoặc chẳng tịch tĩnh cũng chẳng thể nắm bắt được.

Vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vì chúng Đại Bồ-tát tuyên thuyết tướng nhãn xứ hoặc thường, hoặc vô thường chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hoặc thường, hoặc vô thường cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhãn xứ hoặc lạc, hoặc vô lạc chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hoặc lạc, hoặc vô lạc cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhãn xứ hoặc ngã, hoặc vô ngã chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hoặc ngã, hoặc vô ngã cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhãn xứ hoặc tịnh, hoặc bất tịnh chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hoặc tịnh, hoặc bất tịnh cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhãn xứ hoặc xa lìa, hoặc chẳng xa lìa chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hoặc xa lìa, hoặc chẳng xa lìa cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhãn xứ hoặc tịch tĩnh, hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hoặc tịch tĩnh, hoặc chẳng tịch tĩnh cũng chẳng thể nắm bắt được.

Vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vì chúng Đại Bồ-tát tuyên thuyết tướng sắc xứ hoặc thường, hoặc vô thường chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ

hoặc thường, hoặc vô thường cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng sắc xứ hoặc lạc, hoặc vô lạc chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc lạc, hoặc vô lạc cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng sắc xứ hoặc ngã, hoặc vô ngã chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc ngã, hoặc vô ngã cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng sắc xứ hoặc tịnh, hoặc bất tịnh chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc tịnh, hoặc bất tịnh cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng sắc xứ hoặc xa lìa, hoặc chẳng xa lìa chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc xa lìa, hoặc chẳng xa lìa cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng sắc xứ hoặc tịch tĩnh, hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc tịch tĩnh, hoặc chẳng tịch tĩnh cũng chẳng thể nắm bắt được.

Vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vì chúng Đại Bồ-tát tuyên thuyết tướng nhãn giới hoặc thường, hoặc vô thường chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới hoặc thường, hoặc vô thường cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhãn giới hoặc lạc, hoặc vô lạc chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới hoặc lạc, hoặc vô lạc cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhãn giới hoặc ngã, hoặc vô ngã chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới hoặc ngã, hoặc vô ngã cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhãn giới hoặc tịnh, hoặc bất tịnh chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới hoặc tịnh, hoặc bất tịnh cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhãn giới hoặc xa lìa, hoặc chẳng xa lìa chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới hoặc xa lìa, hoặc chẳng xa lìa cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhãn giới hoặc tịch tĩnh, hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới hoặc tịch tĩnh, hoặc chẳng tịch tĩnh cũng chẳng thể nắm bắt được.

Vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vì chúng Đại Bồ-tát tuyên thuyết tướng sắc giới hoặc thường, hoặc vô thường chẳng thể



nắm bắt được; tuyên thuyết tướng thanh, hương, vị, xúc, pháp giới hoặc thường, hoặc vô thường cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng sắc giới hoặc lạc, hoặc vô lạc chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng thanh, hương, vị, xúc, pháp giới hoặc lạc, hoặc vô lạc cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng sắc giới hoặc ngã, hoặc vô ngã chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng thanh, hương, vị, xúc, pháp giới hoặc ngã, hoặc vô ngã cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng sắc giới hoặc tịnh, hoặc bất tịnh chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng thanh, hương, vị, xúc, pháp giới hoặc tịnh, hoặc bất tịnh cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng sắc giới hoặc xa lìa, hoặc chẳng xa lìa chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng thanh, hương, vị, xúc, pháp giới hoặc xa lìa, hoặc chẳng xa lìa cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng sắc giới hoặc tịch tĩnh, hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng thanh, hương, vị, xúc, pháp giới hoặc tịch tĩnh, hoặc chẳng tịch tĩnh cũng chẳng thể nắm bắt được.

Vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vì chúng Đại Bồ-tát tuyên thuyết tướng nhãn thức giới hoặc thường, hoặc vô thường chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới hoặc thường, hoặc vô thường cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhãn thức giới hoặc lạc, hoặc vô lạc chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới hoặc lạc, hoặc vô lạc cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhãn thức giới hoặc ngã, hoặc vô ngã chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới hoặc ngã, hoặc vô ngã cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhãn thức giới hoặc tịnh, hoặc bất tịnh chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới hoặc tịnh, hoặc bất tịnh cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhãn thức giới hoặc xa lìa, hoặc chẳng xa lìa chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới hoặc xa lìa, hoặc chẳng xa lìa cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhãn thức giới hoặc tịch tĩnh, hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới hoặc tịch tĩnh, hoặc chẳng tịch tĩnh cũng chẳng thể nắm bắt được.

Vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vì chúng Đại Bồ-tát tuyên thuyết tướng nhân xúc hoặc thường, hoặc vô thường chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xúc hoặc thường, hoặc vô thường cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhân xúc hoặc lạc, hoặc vô lạc chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xúc hoặc lạc, hoặc vô lạc cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhân xúc hoặc ngã, hoặc vô ngã chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xúc hoặc ngã, hoặc vô ngã cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhân xúc hoặc tịnh, hoặc bất tịnh chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xúc hoặc tịnh, hoặc bất tịnh cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhân xúc hoặc xa lìa, hoặc chẳng xa lìa chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xúc hoặc xa lìa, hoặc chẳng xa lìa cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhân xúc hoặc tịch tĩnh, hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xúc hoặc tịch tĩnh, hoặc chẳng tịch tĩnh cũng chẳng thể nắm bắt được.

Vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vì chúng Đại Bồ-tát tuyên thuyết tướng các thọ do nhân xúc làm duyên sinh ra thường, vô thường chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng các thọ do nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra hoặc thường, hoặc vô thường cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng các thọ do nhân xúc làm duyên sinh ra hoặc lạc, hoặc vô lạc chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng các thọ do nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra hoặc lạc, hoặc vô lạc cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng các thọ do nhân xúc làm duyên sinh ra hoặc ngã, hoặc vô ngã chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng các thọ do nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra hoặc ngã, hoặc vô ngã cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng các thọ do nhân xúc làm duyên sinh ra hoặc tịnh, hoặc bất tịnh chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng các thọ do nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra hoặc tịnh, hoặc bất tịnh cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng các thọ do nhân xúc làm duyên sinh ra hoặc xa lìa, hoặc chẳng xa lìa chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng

các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra hoặc xa lìa, hoặc chẳng xa lìa cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra hoặc tịch tĩnh, hoặc chẳng tịch tĩnh cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra hoặc tịch tĩnh, hoặc chẳng tịch tĩnh cũng chẳng thể nắm bắt được.

Vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vì chúng Đại Bồ-tát tuyên thuyết tướng địa giới hoặc thường, hoặc vô thường chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc thường, hoặc vô thường cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng địa giới hoặc lạc, hoặc vô lạc chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc lạc, hoặc vô lạc cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng địa giới hoặc ngã, hoặc vô ngã chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc ngã, hoặc vô ngã cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng địa giới hoặc tịnh, hoặc bất tịnh chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc tịnh, hoặc bất tịnh cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng địa giới hoặc xa lìa, hoặc chẳng xa lìa cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc xa lìa, hoặc chẳng xa lìa cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng địa giới hoặc tịch tĩnh, hoặc chẳng tịch tĩnh cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc tịch tĩnh, hoặc chẳng tịch tĩnh cũng chẳng thể nắm bắt được.

Vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vì chúng Đại Bồ-tát tuyên thuyết tướng nhân duyên hoặc thường, hoặc vô thường chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên hoặc thường, hoặc vô thường cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhân duyên hoặc lạc, hoặc vô lạc chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên hoặc lạc, hoặc vô lạc cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhân duyên hoặc ngã, hoặc vô ngã chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên hoặc ngã, hoặc vô

ngã cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhân duyên hoặc tịnh, hoặc bất tịnh chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên hoặc tịnh, hoặc bất tịnh cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhân duyên hoặc xa lìa, hoặc chẳng xa lìa chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên hoặc xa lìa, hoặc chẳng xa lìa cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng nhân duyên hoặc tịch tĩnh, hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên hoặc tịch tĩnh, hoặc chẳng tịch tĩnh cũng chẳng thể nắm bắt được.

Vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vì chúng Đại Bồ-tát tuyên thuyết tướng vô minh hoặc thường, hoặc vô thường chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử hoặc thường, hoặc vô thường cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng vô minh hoặc lạc, hoặc vô lạc chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử hoặc lạc, hoặc vô lạc cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng vô minh hoặc ngã, hoặc vô ngã chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử hoặc ngã, hoặc vô ngã cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng vô minh hoặc tịnh, hoặc bất tịnh chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử hoặc tịnh, hoặc bất tịnh cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng vô minh hoặc xa lìa, hoặc chẳng xa lìa chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử hoặc xa lìa, hoặc chẳng xa lìa cũng chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng vô minh hoặc tịch tĩnh, hoặc chẳng tịch tĩnh chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử hoặc tịch tĩnh, hoặc chẳng tịch tĩnh cũng chẳng thể nắm bắt được.

Vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vì chúng Đại Bồ-tát tuyên thuyết nhiều loại pháp môn sai biệt có, không có.

Nhờ thần lực của Phật, chúng hội lại thấy hàng hà sa thế giới ở

phương Đông, vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vì muốn lợi ích cho các Bồ-tát nên hơn nhiều vô số kiếp không nhập Niết-bàn, ai chưa phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột thì làm cho họ phát tâm. Ai đã phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột rồi thì làm cho vĩnh viễn không thoái chuyển. Nếu ai đối với quả vị Giác ngộ cao tột không thoái chuyển thì làm cho họ viên mãn trí Nhất thiết trí.

Vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vì muốn lợi ích cho các Thanh văn trải qua nhiều kiếp dùng phương tiện làm cho thành thực. Ai chưa phát tâm, giáo hóa làm cho phát tâm. Ai đã phát tâm rồi, làm cho siêng năng tu hành. Ai đã tu hành rồi thì làm cho họ mau chứng quả A-la-hán.

Vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vì muốn lợi ích cho các Độc giác nên trải qua nhiều kiếp dùng phương tiện làm cho thành thực. Ai chưa phát tâm, giáo hóa làm cho phát tâm. Ai đã phát tâm rồi, làm cho siêng năng tu hành. Ai đã tu hành rồi làm cho họ chứng đắc Bồ-đề Độc giác.

Vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vì muốn lợi ích các hữu tình, nên trải qua nhiều kiếp dùng phương tiện làm cho thành thực, làm cho vô lượng hằng hà sa các hữu tình, tùy theo chủng tánh của họ được nhập Niết-bàn, hoặc vô lượng hằng hà sa các hữu tình, thoát hẳn nỗi khổ nơi đường ác được hưởng vui ở cõi trời, người.

Vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dùng sức thần thông vô lượng, vô biên thế giới khác, bằng phương tiện thiện xảo làm lợi ích an lạc vô lượng hữu tình.

Thấy việc như vậy, Xá-lợi Tử lộ vẻ vui mừng, bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thật kỳ lạ! Bạch Thiện Thệ, thật hy hữu! Thành tựu sức đại thần thông như vậy khiến cho chúng con được thấy vô lượng hằng hà sa thế giới ở phương Đông có vô số chúng Đại Bồ-tát hành Bồ-tát hạnh với nhiều cách khác nhau. Vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dùng các loại phương tiện, lợi ích hữu tình.

Bạch Thế Tôn, thật kỳ lạ! Bạch Thiện Thệ, thật hy hữu! Chư Phật thành tựu diệu pháp rộng lớn làm cho Bồ-tát phát tâm cầu đến sự thành tựu diệu pháp rộng lớn của chư Phật đã thành tựu. Đó là quả vị Giác ngộ cao tột.

Thế Tôn bảo Xá-lợi Tử:

–Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Chư Phật thành tựu diệu pháp rộng lớn có thể làm Bồ-tát phát tâm cầu diệu pháp rộng lớn của chư Phật đã thành tựu. Đó là quả vị Giác ngộ cao tột. Do đây nên tu viên mãn tư lương, mau chóng chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Khi ấy, Xá-lợi Tử và đại chúng nhờ thần lực Phật, nên thấy vô lượng hằng hà sa thế giới ở phương Nam vô số Bồ-tát ngồi tòa Bồ-đề, cho đến vô số Bồ-tát thu phục vô lượng Thiên ma thù oán, khiến chúng thoái lui, tan rã, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Nhờ thần lực Phật họ nên thấy vô lượng hằng hà sa thế giới ở phương Nam vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vì chúng Đại Bồ-tát tuyên thuyết tướng sắc uẩn hoặc thường, hoặc vô thường chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng thọ, tướng, hành, thức uẩn hoặc thường, hoặc vô thường cũng chẳng thể nắm bắt được. Cho đến vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dùng sức thần thông đến vô lượng, vô biên thế giới, bằng phương tiện khéo léo làm lợi ích an lạc cho vô lượng hữu tình.

Thấy việc như vậy, Xá-lợi Tử lộ vẻ vui mừng, bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thật kỳ lạ! Bạch Thiện Thệ, thật hy hữu! Thành tựu sức đại thần thông như vậy, khiến chúng con được thấy vô lượng hằng hà sa thế giới ở phương Nam, vô số chúng Đại Bồ-tát hành Bồ-tát hạnh, nhiều loại khác nhau. Vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dùng các loại phương tiện, lợi ích hữu tình. Bạch Thế Tôn, thật kỳ lạ! Bạch Thiện Thệ, thật hy hữu! Chư Phật thành tựu diệu pháp rộng lớn, khiến cho Bồ-tát phát tâm cầu đến sự thành tựu diệu pháp rộng lớn của chư Phật. Đó là quả vị Giác ngộ cao tột.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo Xá-lợi Tử:

–Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Chư Phật thành tựu diệu pháp rộng lớn khiến cho Bồ-tát phát tâm cầu sự thành tựu diệu pháp rộng lớn của chư Phật. Đó là quả vị Giác ngộ cao tột. Do đây nên tu viên mãn tư lương, mau chóng chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Lúc bấy giờ, Xá-lợi Tử và đại chúng nhờ thần lực Phật nên thấy vô lượng hằng hà sa thế giới ở phương Tây, vô số Bồ-tát ngồi tòa Bồ-đề, cho đến vô số Bồ-tát thu phục vô lượng Thiên ma thù

oán, khiến chúng thoái lui, tan rã, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Nhờ thần lực Phật nên họ thấy vô lượng hằng hà sa thế giới ở phương Tây vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vì chúng Đại Bồ-tát tuyên thuyết tướng sắc uẩn hoặc thường, hoặc vô thường chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng thọ, tướng, hành, thức uẩn hoặc thường, hoặc vô thường cũng chẳng thể nắm bắt được. Cho đến vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dùng sức thần thông đến vô lượng, vô biên thế giới, bằng phương tiện khéo léo làm lợi ích an lạc cho vô lượng hữu tình.

Thấy việc như vậy, Xá-lợi Tử lộ vẻ vui mừng, bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn, thật kỳ lạ! Bạch Thiện Thệ, thật hy hữu! Thành tựu sức đại thần thông như vậy, khiến chúng con được thấy vô lượng hằng hà sa thế giới ở phương Tây vô số chúng Đại Bồ-tát hành Bồ-tát hạnh nhiều loại khác nhau. Vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dùng các loại phương tiện, lợi ích hữu tình. Bạch Thế Tôn, thật kỳ lạ! Bạch Thiện Thệ, thật hy hữu! Chư Phật thành tựu diệu pháp rộng lớn, khiến cho Bồ-tát phát tâm cầu đến sự thành tựu diệu pháp rộng lớn của chư Phật. Đó là quả vị Giác ngộ cao tột.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo Xá-lợi Tử:

– Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Chư Phật thành tựu diệu pháp rộng lớn khiến cho Bồ-tát phát tâm cầu sự thành tựu diệu pháp rộng lớn của chư Phật. Đó là quả vị Giác ngộ cao tột. Do đây nên tu viên mãn tư lương, mau chóng chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Lúc bấy giờ, Xá-lợi Tử và đại chúng nhờ thần lực của Phật nên thấy vô lượng hằng hà sa thế giới ở phương Bắc vô số Bồ-tát ngồi tòa Bồ-đề, cho đến vô số Bồ-tát thu phục vô lượng Thiên ma thù oán, khiến chúng thoái lui, tan rã, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Nhờ thần lực Phật nên họ thấy vô lượng hằng hà sa thế giới ở phương Bắc vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vì chúng Đại Bồ-tát tuyên thuyết tướng sắc uẩn hoặc thường, hoặc vô thường chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng thọ, tướng, hành, thức uẩn hoặc thường, hoặc vô thường cũng chẳng thể nắm bắt được. Cho đến vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dùng sức thần thông đến vô lượng, vô biên thế giới, bằng phương tiện khéo léo làm lợi ích an lạc cho vô lượng hữu tình.

Thấy việc như vậy, Xá-lợi Tử lộ vẻ vui mừng, bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thật kỳ lạ! Bạch Thiện Thệ, thật hy hữu! Thành tựu sức đại thần thông như vậy, khiến chúng con được thấy vô lượng hằng hà sa thế giới ở phương Bắc có vô số chúng Đại Bồ-tát hành Bồ-tát hạnh bằng nhiều cách khác nhau. Vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dùng các loại phương tiện, lợi ích hữu tình. Bạch Thế Tôn, thật kỳ lạ! Bạch Thiện Thệ, thật hy hữu! Chư Phật thành tựu diệu pháp rộng lớn, khiến cho Bồ-tát phát tâm cầu đến sự thành tựu diệu pháp rộng lớn của chư Phật. Đó là quả vị Giác ngộ cao tột.

Thế Tôn bảo Xá-lợi Tử:

–Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Chư Phật thành tựu diệu pháp rộng lớn khiến cho Bồ-tát phát tâm cầu sự thành tựu diệu pháp rộng lớn của chư Phật. Đó là quả vị Giác ngộ cao tột. Do đây nên tu viên mãn tư lương, mau chóng chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Lúc bấy giờ, Xá-lợi Tử và đại chúng nhờ thần lực của Phật nên thấy vô lượng hằng hà sa thế giới ở phương Đông nam có vô số Bồ-tát ngồi tòa Bồ-đề, cho đến vô số Bồ-tát thu phục vô lượng Thiên ma thù oán, khiến chúng thoái lui, tan rã, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Nhờ thần lực Phật nên họ thấy vô lượng hằng hà sa thế giới ở phương Đông nam, vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vì chúng Đại Bồ-tát tuyên thuyết tướng sắc uẩn hoặc thường, hoặc vô thường chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng thọ, tướng, hành, thức uẩn hoặc thường, hoặc vô thường cũng chẳng thể nắm bắt được. Cho đến vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dùng sức thần thông đến vô lượng, vô biên thế giới, bằng phương tiện khéo léo làm lợi ích an lạc cho vô lượng hữu tình.

Thấy việc như vậy, Xá-lợi Tử lộ vẻ vui mừng, bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thật kỳ lạ! Bạch Thiện Thệ, thật hy hữu! Thành tựu sức đại thần thông như vậy, khiến chúng con được thấy vô lượng hằng hà sa thế giới ở phương Đông nam có vô số chúng Đại Bồ-tát hành Bồ-tát hạnh bằng nhiều cách khác nhau. Vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dùng các loại phương tiện, lợi ích hữu tình. Bạch Thế Tôn, thật kỳ lạ! Bạch Thiện Thệ, thật hy hữu! Chư Phật thành tựu diệu pháp rộng lớn, khiến cho Bồ-tát phát tâm cầu đến sự



thành tựu diệu pháp rộng lớn của chư Phật. Đó là quả vị Giác ngộ cao tột.

Thế Tôn bảo Xá-lợi Tử:

–Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Chư Phật thành tựu diệu pháp rộng lớn khiến cho Bồ-tát phát tâm cầu sự thành tựu diệu pháp rộng lớn của chư Phật. Đó là quả vị Giác ngộ cao tột. Do đây nên tu viên mãn tư lương, mau chóng chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Bấy giờ, Xá-lợi Tử và đại chúng nhờ thần lực Phật nên thấy vô lượng hằng hà sa thế giới ở phương Tây nam, có vô số Bồ-tát ngồi tòa Bồ-đề, cho đến vô số Bồ-tát thu phục vô lượng Thiên ma thù oán, khiến chúng thoái lui, tan rã, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Nhờ thần lực Phật nên họ thấy vô lượng hằng hà sa thế giới ở phương Tây nam, có vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vì chúng Đại Bồ-tát tuyên thuyết tướng sắc uẩn hoặc thường, hoặc vô thường chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng thọ, tưởng, hành, thức uẩn hoặc thường, hoặc vô thường cũng chẳng thể nắm bắt được. Cho đến vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dùng sức thần thông đến vô lượng, vô biên thế giới, bằng phương tiện khéo léo làm lợi ích an lạc cho vô lượng hữu tình.

Khi ấy, thấy việc như vậy Xá-lợi Tử lộ vẻ vui mừng, bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thật kỳ lạ! Bạch Thiện Thệ, thật hy hữu! Thành tựu sức đại thần thông như vậy, khiến chúng con được thấy vô lượng hằng hà sa thế giới ở phương Tây nam vô số chúng Đại Bồ-tát hành Bồ-tát hạnh bằng nhiều cách khác nhau. Vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dùng các loại phương tiện, lợi ích hữu tình. Bạch Thế Tôn, thật kỳ lạ! Bạch Thiện Thệ, thật hy hữu! Chư Phật thành tựu diệu pháp rộng lớn, khiến cho Bồ-tát phát tâm cầu đến sự thành tựu diệu pháp rộng lớn của chư Phật. Đó là quả vị Giác ngộ cao tột.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo Xá-lợi Tử:

–Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Chư Phật thành tựu diệu pháp rộng lớn khiến cho Bồ-tát phát tâm cầu sự thành tựu diệu pháp rộng lớn của chư Phật. Đó là quả vị Giác ngộ cao tột. Do đây nên tu viên mãn tư lương, mau chóng chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Bấy giờ, Xá-lợi Tử và đại chúng nhờ thần lực Phật nên thấy vô

lượng hằng hà sa thế giới ở phương Tây bắc vô số Bồ-tát ngồi tòa Bồ-đề, cho đến vô số Bồ-tát thu phục vô lượng Thiên ma thù oán, khiến chúng thoái lui, tan rã, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Nhờ thần lực Phật nên họ thấy vô lượng hằng hà sa thế giới ở phương Tây bắc vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vì chúng Đại Bồ-tát tuyên thuyết tướng sắc uẩn hoặc thường, hoặc vô thường chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng thọ, tưởng, hành, thức uẩn hoặc thường, hoặc vô thường cũng chẳng thể nắm bắt được. Cho đến vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dùng sức thần thông đến vô lượng, vô biên thế giới, bằng phương tiện khéo léo làm lợi ích an lạc cho vô lượng hữu tình.

Thấy việc như vậy, Xá-lợi Tử lộ vẻ vui mừng, bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thật kỳ lạ! Bạch Thiện Thệ, thật hy hữu! Thành tựu sức đại thần thông như vậy, khiến chúng con được thấy vô lượng hằng hà sa thế giới ở phương Tây bắc vô số chúng Đại Bồ-tát hành Bồ-tát hạnh bằng nhiều cách khác nhau. Vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dùng các loại phương tiện, lợi ích hữu tình. Bạch Thế Tôn, thật kỳ lạ! Bạch Thiện Thệ, thật hy hữu! Chư Phật thành tựu diệu pháp rộng lớn, khiến cho Bồ-tát phát tâm cầu đến sự thành tựu diệu pháp rộng lớn của chư Phật. Đó là quả vị Giác ngộ cao tột.

Thế Tôn bảo Xá-lợi Tử:

–Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Chư Phật thành tựu diệu pháp rộng lớn khiến cho Bồ-tát phát tâm cầu sự thành tựu diệu pháp rộng lớn của chư Phật. Đó là quả vị Giác ngộ cao tột. Do đây nên tu viên mãn tư lương, mau chóng chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Bấy giờ, Xá-lợi Tử và đại chúng nhờ thần lực Phật nên thấy vô lượng hằng hà sa thế giới ở phương Đông bắc vô số Bồ-tát ngồi tòa Bồ-đề, cho đến vô số Bồ-tát thu phục vô lượng Thiên ma thù oán, khiến chúng thoái lui, tan rã, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Nhờ thần lực Phật nên họ thấy vô lượng hằng hà sa thế giới ở phương Đông bắc vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vì chúng Đại Bồ-tát tuyên thuyết tướng sắc uẩn hoặc thường, hoặc vô thường chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng thọ, tưởng, hành, thức uẩn hoặc thường, hoặc vô thường cũng chẳng thể nắm bắt được. Cho đến vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dùng sức thần thông đến

vô lượng, vô biên thế giới, bằng phương tiện khéo léo làm lợi ích an lạc cho vô lượng hữu tình.

Thấy việc như vậy, Xá-lợi Tử lộ vẻ vui mừng, bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thật kỳ lạ! Bạch Thiện Thệ, thật hy hữu! Thành tựu sức đại thần thông như vậy, khiến chúng con được thấy vô lượng hằng hà sa thế giới ở phương Đông bắc vô số chúng Đại Bồ-tát hành Bồ-tát hạnh bằng nhiều cách khác nhau. Vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dùng các loại phương tiện, lợi ích hữu tình. Bạch Thế Tôn, thật kỳ lạ! Bạch Thiện Thệ, thật hy hữu! Chư Phật thành tựu diệu pháp rộng lớn, khiến cho Bồ-tát phát tâm cầu đến sự thành tựu diệu pháp rộng lớn của chư Phật. Đó là quả vị Giác ngộ cao tột.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo Xá-lợi Tử:

–Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Chư Phật thành tựu diệu pháp rộng lớn khiến cho Bồ-tát phát tâm cầu sự thành tựu diệu pháp rộng lớn của chư Phật. Đó là quả vị Giác ngộ cao tột. Do đây nên tu viên mãn tư lương, mau chóng chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Lúc bấy giờ, Xá-lợi Tử và đại chúng nhờ thần lực Phật, nên thấy vô lượng hằng hà sa thế giới ở phương hạ, vô số Bồ-tát ngồi tòa Bồ-đề, cho đến vô số Bồ-tát thu phục vô lượng Thiên ma thù oán, khiến chúng thoái lui, tan rã, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Nhờ thần lực Phật nên thấy vô lượng hằng hà sa thế giới ở phương hạ vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vì chúng Đại Bồ-tát tuyên thuyết tướng sắc uẩn hoặc thường, hoặc vô thường chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng thọ, tưởng, hành, thức uẩn hoặc thường, hoặc vô thường cũng chẳng thể nắm bắt được. Cho đến vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dùng sức thần thông đến vô lượng, vô biên thế giới, bằng phương tiện khéo léo làm lợi ích an lạc cho vô lượng hữu tình.

Thấy việc như vậy, Xá-lợi Tử lộ vẻ vui mừng, bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thật kỳ lạ! Bạch Thiện Thệ, thật hy hữu! Thành tựu sức đại thần thông như vậy, khiến chúng con được thấy vô lượng hằng hà sa thế giới ở phương hạ vô số chúng Đại Bồ-tát hành Bồ-tát hạnh bằng nhiều cách khác nhau. Vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dùng các loại phương tiện, lợi ích hữu tình. Bạch Thế

Tôn, thật kỳ lạ! Bạch Thiện Thệ, thật hy hữu! Chư Phật thành tựu diệu pháp rộng lớn, khiến cho Bồ-tát phát tâm cầu đến sự thành tựu diệu pháp rộng lớn của chư Phật. Đó là quả vị Giác ngộ cao tột.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo Xá-lợi Tử:

–Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Chư Phật thành tựu diệu pháp rộng lớn khiến cho Bồ-tát phát tâm cầu sự thành tựu diệu pháp rộng lớn của chư Phật. Đó là quả vị Giác ngộ cao tột. Do đây nên tu viên mãn tư lương, mau chóng chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Bấy giờ, Xá-lợi Tử và đại chúng nhờ thần lực Phật, nên thấy vô lượng hằng hà sa thế giới ở phương thượng, có vô số Bồ-tát ngồi tòa Bồ-đề, cho đến vô số Bồ-tát thu phục vô lượng Thiên ma oán, khiến chúng thoái lui, tan rã, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Nhờ thần lực Phật nên họ thấy vô lượng hằng hà sa thế giới ở phương thượng vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vì chúng Đại Bồ-tát tuyên thuyết tướng sắc uẩn hoặc thường, hoặc vô thường chẳng thể nắm bắt được; tuyên thuyết tướng thọ, tướng, hành, thức uẩn hoặc thường, hoặc vô thường cũng chẳng thể nắm bắt được. Cho đến vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dùng sức thần thông đến vô lượng, vô biên thế giới, bằng phương tiện khéo léo làm lợi ích an lạc cho vô lượng hữu tình.

Thấy việc như vậy, Xá-lợi Tử lộ vẻ vui mừng, bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thật kỳ lạ! Bạch Thiện Thệ, thật hy hữu! Thành tựu sức đại thần thông như vậy, khiến chúng con được thấy vô lượng hằng hà sa thế giới ở phương thượng vô số chúng Đại Bồ-tát hành Bồ-tát hạnh bằng nhiều cách khác nhau. Vô số Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dùng các loại phương tiện, lợi ích hữu tình. Bạch Thế Tôn, thật kỳ lạ! Bạch Thiện Thệ, thật hy hữu! Chư Phật thành tựu diệu pháp rộng lớn, khiến cho Bồ-tát phát tâm cầu đến sự thành tựu diệu pháp rộng lớn của chư Phật. Đó là quả vị Giác ngộ cao tột.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo Xá-lợi Tử:

–Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Chư Phật thành tựu diệu pháp rộng lớn khiến cho Bồ-tát phát tâm cầu sự thành tựu diệu pháp rộng lớn của chư Phật. Đó là quả vị Giác ngộ cao tột. Do đây nên tu viên mãn tư lương, mau chóng chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Khi ấy, Xá-lợi Tử liền bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu có ai muốn được bậc tăng thượng không động chuyển ở cõi người nên tu thiện nghiệp, thù thắng đưa đến quả kia như vua Chuyển luân. Nếu có ai muốn được bậc tăng thượng không động chuyển ở cõi trời nên tu căn lành thù thắng đưa đến quả kia như Thiên đế Thích. Nếu ai muốn tuổi thọ lâu dài, không động chuyển, nên tu định thù thắng kia, như sinh ở Phi tướng phi phi tướng xứ. Chúng Đại Bồ-tát như vậy, nếu muốn làm ruộng phước chân tịnh đệ nhất ở thế gian, làm đại Pháp sư ở thế giới ba lần ngàn và làm Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, thì nên nhất định phát tâm cầu trí Nhất thiết.

Bấy giờ, Phật dạy Xá-lợi Tử:

–Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Nếu ai nhất định phát tâm cầu trí Nhất thiết, thì người đó chắc chắn sẽ làm ruộng phước chân tịnh đệ nhất ở thế gian, làm đại Pháp sư ở thế giới ba lần ngàn và làm Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, lợi ích an lạc tất cả hữu tình.



## KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

### QUYỂN 583

#### Phẩm BỐ THÍ BA-LA-MẬT-ĐA (5)

Bấy giờ, Xá-lợi Tử bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, có trường hợp nào sự phát tâm ban đầu tốt đẹp hơn sự phát tâm sau không?

Thế Tôn dạy:

–Lành thay, lành thay! Ông khéo hỏi Như Lai ý nghĩa sâu xa như vậy. Ông nên lắng nghe. Vì ông Ta sẽ thuyết giảng ý nghĩa sự phát tâm ban đầu tốt đẹp hơn sự phát tâm sau. Nghĩa là, các A-la-hán với tâm vô lậu, tuy xa lìa tất cả phiền não tự thân, nhưng không thể hóa độ vô lượng hữu tình đều phát tâm xả bỏ các phiền não. Bồ-tát mới phát tâm đại Bồ-đề, tuy đối với phiền não tự thân chưa chấm dứt, nhưng có thể giáo hóa vô lượng hữu tình, đều phát tâm xả bỏ các phiền não, dần dần đem lại lợi ích cho vô lượng hữu tình. Đây gọi là ý nghĩa phát tâm ban đầu thù thắng hơn phát tâm sau. Lại có các Độc giác với tâm vô lậu, tuy xa lìa tất cả phiền não tự thân, nhưng không giáo hóa vô lượng hữu tình đều phát tâm xả bỏ các phiền não. Bồ-tát mới phát tâm đại Bồ-đề, tuy đối với phiền não tự thân chưa chấm dứt, nhưng có thể giáo hóa vô lượng hữu tình đều phát tâm xả bỏ các phiền não, dần dần đem lại lợi ích cho vô lượng hữu tình. Đây gọi là nghĩa phát tâm ban đầu tốt đẹp hơn phát tâm sau.

Lại nữa Xá-lợi Tử, sự phát tâm đại Bồ-đề của Bồ-tát, hoặc tu hoặc tập, hoặc làm nhiều việc đều dẫn đến Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự ba-la-mật-đa và vô lượng, vô biên Phật pháp khác, mau chứng đắc trí Nhất thiết trí. Do đó, hóa độ vô lượng hữu tình đắc quả Thanh văn, Độc giác thừa, hoặc chứng quả vị Giác ngộ cao tột, hoặc tu thiện nghiệp tốt đẹp ở trời, người, được an vui ở cõi trời, người, thoát khỏi khổ nơi đường ác. Đó gọi là nghĩa phát tâm ban đầu tốt đẹp hơn phát tâm sau.

Lại nữa Xá-lợi Tử, sự phát tâm đại Bồ-đề của Bồ-tát, oai lực thật đặc biệt tốt đẹp. Nếu khéo tu tập, thì mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột, thọ ký không điên đảo cho hữu tình. Nghĩa là thọ ký hữu tình như vậy, ở đời vị lai trải qua bấy nhiêu kiếp, lưu chuyển trong vòng sinh tử tu hạnh Bồ-tát, sẽ chứng quả vị Giác ngộ cao tột, làm lợi ích lớn cho các hữu tình. Hoặc thọ ký hữu tình như vậy, như vậy, ở đời vị lai trải qua bấy nhiêu kiếp, lưu chuyển trong vòng sinh tử tu hạnh Độc giác, ở cõi trời, người gặp duyên chứng đắc Độc giác Bồ-đề, đầy đủ sáu phép thần thông, tự tại an lạc. Hoặc thọ ký hữu tình như vậy, như vậy, ở đời vị lai trải qua bấy nhiêu kiếp, lưu chuyển trong vòng sinh tử tu hạnh Thanh văn đắc quả Thanh văn ở cõi trời, người. Hoặc thọ ký hữu tình như vậy, như vậy, ở đời vị lai trải qua bấy nhiêu kiếp làm các nghiệp thiện, ác, sinh ở cõi trời, người, hoặc đọa đường ác, trôi lăn theo dòng sinh tử. Ngược lại các Độc giác chẳng có thể thọ ký không điên đảo cho các hữu tình. Nghĩa là không thọ ký như lời các Bồ-tát. Ông ở đời vị lai, trải qua bấy nhiêu kiếp sẽ được làm Phật hiệu A, tên gì đó... cũng không thọ ký hữu tình như vậy, ở đời vị lai trải qua bấy nhiêu kiếp, nhất định sẽ đắc Độc giác Bồ-đề, hoặc quả Thanh văn, hoặc ở các cõi thiện ác chịu các khổ, vui. Cũng vậy, Thanh

văn không thể thọ ký cho người khác, nếu có đều nghe từ Phật. Đây gọi là nghĩa phát tâm ban đầu tốt đẹp hơn phát tâm sau.

Lại nữa Xá-lợi Tử, Bồ-tát đã phát tâm đại Bồ-đề, muốn lợi ích tất cả hữu tình đến đời vị lai. Bấy giờ đại địa, các núi, biển cả biến động sáu cách. Ma vương kinh hãi sợ sệt. Các Trời, Rồng, Thần đều rất vui mừng nói rằng:

–Bồ-tát sẽ chứng quả vị Giác ngộ cao tột, cứu vớt chúng ta thoát khổ lớn sinh tử, được an lạc. Thanh văn, Độc giác khi an trụ tâm vô lậu tối hậu, thì không có việc như thế. Đây gọi là nghĩa phát tâm ban đầu tốt đẹp hơn phát tâm sau.

Lại nữa Xá-lợi Tử, giả sử giáo hóa tất cả hữu tình đều trụ quả Độc giác, A-la-hán thì không thể hộ trì Ba-la-mật-đa và trí Nhất thiết. Nếu có dạy bảo răn dè Bồ-tát, làm cho họ phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, tức là hộ trì Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa và trí Nhất thiết. Vì sao? Vì Thanh văn, Độc giác không thành tựu quả vị Giác ngộ cao tột được, bởi vì phát tâm rất yếu ớt, chỉ có các Bồ-tát mới thành tựu quả vị Giác ngộ cao tột. Đó gọi là ý nghĩa phát tâm ban đầu tốt đẹp hơn phát tâm sau. Do đó muốn chứng quả vị Giác ngộ cao tột đều nên phát tâm cầu trí Nhất thiết.

Khi ấy, Xá-lợi Tử bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, làm sao biết được tướng các Bồ-tát tu những hạnh gì mà được gọi là Bồ-tát?

Thế Tôn bảo Xá-lợi Tử:

–Nếu có ai phát tâm đại Bồ-đề siêng năng tu hành Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa không mệt mỏi, tuy gặp nhiều bạn xấu làm thoái duyên nhưng không khuất phục. Đây là tướng Bồ-tát. Ai đầy đủ tướng này gọi là Bồ-tát.

Lại nữa Xá-lợi Tử, nếu các hữu tình tu nhiều thiện pháp, tâm không nhầm chán, thọ trì tịnh giới, không bao giờ hủy phạm, thường ưa làm lợi ích cho tất cả hữu tình, tuy gặp khổ duyên nhưng không khiếm nhược, tùy theo sự tu học, nguyện cùng hữu tình đồng chứng Bồ-đề rất ráo an lạc. Đây gọi là tướng Đại Bồ-tát. Đầy đủ tướng này gọi là Bồ-tát.

Xá-lợi Tử lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, làm sao hiểu được nghĩa sâu xa Phật đã thuyết? Đó là tâm Bồ-tát đặc biệt hơn tâm vô lậu của các Độc giác và A-la-hán. Cúi xin Thế Tôn vì con mà giải thích ý nghĩa đó, làm cho chúng con hiểu rõ để thọ trì không sai trái.

Thế Tôn bảo Xá-lợi Tử:

–Ông cho rằng tâm Bồ-tát còn có tham, còn có sân, còn có si, còn có mạn... các phiền não tùy theo không?

Xá-lợi Tử bạch:

–Bạch Thế Tôn, đúng vậy! Bạch Thiện Thệ, đúng vậy! Con cho rằng tâm Bồ-tát còn có tham còn có sân, còn có si và còn có mạn... các phiền não tùy theo.

Thế Tôn lại dạy Xá-lợi Tử:

–Ông cho rằng tâm Độc giác và A-la-hán đã lìa tham, lìa sân, lìa si và lìa mạn... các phiền não tùy theo không?

Xá-lợi Tử thưa:

–Bạch Thế Tôn, đúng vậy! Bạch Thiện Thệ, đúng vậy! Con cho rằng tâm Độc giác và A-la-hán đã lìa tham, lìa sân, lìa si và lìa mạn... các phiền não tùy theo.

Thế Tôn lại dạy Xá-lợi Tử:

–Ông cho rằng Độc giác và A-la-hán đã dứt hẳn các lậu, khi muốn nhập vào vô lượng Từ bi, hóa độ vô lượng, vô biên hữu tình, làm cho họ được an lạc và xa lìa các khổ thì những vị ấy có làm cho các hữu tình thật sự được an lạc và xa lìa các khổ không?

Xá-lợi Tử bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, chẳng phải vậy! Bạch Thiện Thệ, chẳng phải vậy! Các Độc giác và A-la-hán kia, tâm họ hoàn toàn không có phương tiện thiện xảo, làm sao nhập vào vô lượng Từ bi, hóa độ vô lượng, vô biên hữu tình, làm cho hữu tình thật sự được an lạc, xa lìa các khổ, chỉ nhờ vào tưởng để quán sát như thật: Chúng Bồ-tát phát tâm Bồ-đề, quyết định câu trí Nhất thiết trí, vì muốn tất cả hữu tình được lợi lạc đến tận đời vị lai, thường không gián đoạn. Cho nên Bồ-tát nhập định Từ bi, khiến cho vô lượng, vô biên hữu tình đều được an lạc và xa lìa các khổ. Ai nghiệp chướng không nặng thì chỉ trong sát-na này thật sự được an lạc và xa lìa các khổ. Huống chi khi đắc quả vị Giác ngộ cao tột, mà không làm cho các hữu tình thật sự đều được an lạc và xa lìa các khổ ư? Do nhân duyên này nếu nói Bồ-tát thật sự lợi lạc tất cả hữu tình, thường không gián đoạn, điều này có lý. Còn nếu nói Độc giác và A-la-hán đầy châu Thiệm-bộ, đủ tám Giải thoát, đồng thời nhập vô lượng định Từ Bi, muốn lợi lạc vô lượng, vô biên hữu tình. Trong đó nếu có một người thật sự được lợi lạc, thì điều này không có lý.

Bấy giờ, Phật dạy Xá-lợi Tử:

–Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Do nhân duyên này nên tâm các Bồ-tát đối với tâm vô lậu của các Độc giác và A-la-hán là tối, là thắng, là tôn, là cao, là diệu, là vi diệu, là trên, là không gì trên.

Lại nữa Xá-lợi Tử, giả sử tất cả hữu tình ở mười phương đều dứt các lậu thành A-la-hán đầy đủ sáu phép thần thông, tám Giải thoát... các công đức. Tất cả đều hóa ra trăm ức quân ma. Các quân ma đây có nhiều không?

Xá-lợi Tử bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều! Số các A-la-hán kia đã rất nhiều, huống chi tất cả đều hóa ra trăm ức quân ma. Các quân ma này đâu có thể lường biết được.

Thế Tôn lại dạy Xá-lợi Tử:

–Như vậy, vô biên các A-la-hán đã hóa ra vô lượng, vô số quân ma có năng lực làm cho tâm một vị Bồ-tát không thoái chuyển, bị biến chuyển tạm thời không?

Xá-lợi Tử bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, không thể được! Bạch Thiện Thệ, không thể được! Vô lượng, vô số quân ma như vậy không thể làm cho tâm một Bồ-tát không thoái chuyển bị biến chuyển được.

Thế Tôn lại dạy Xá-lợi Tử:

–Ý ông thế nào? Như vậy, tất cả A-la-hán tâm dứt hẳn các lậu cùng với tâm một Bồ-tát không thoái chuyển, thì thế lực oai thần vị nào thù thắng hơn?

Xá-lợi Tử bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, theo con hiểu nghĩa lời Phật thuyết, thì tâm vị không thoái chuyển, thế lực thù thắng hơn, chẳng phải tâm của vô số, vô lượng vị A-la-hán.

Phật dạy:

–Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Ông nên quán như vậy, vô lượng tâm vô lậu các A-la-hán lìa hẳn tham dục, sân nhuế, ngu si và kiêu mạn... Tất cả lại hóa ra



trăm ức quân ma mạnh mẽ. Các quân ma này dùng hết thần lực của mình, cũng không thể làm cho tâm Bồ-tát còn tham, sân, si mạn... phiền não bị biến chuyển được. Do đây, nên biết thế lực tâm Bồ-tát thù thắng hơn tâm vô lậu các A-la-hán.

Lại nữa Xá-lợi Tử, ý ông thế nào? Ai đối với tâm A-la-hán lìa tham, sân, si, mạn... phiền não như thế nhưng lại là tối, là thắng, là tôn, là cao, là diệu, là vi diệu, là trên, là không gì trên.

Xá-lợi Tử bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, tâm các Bồ-tát không thoái chuyển, tuy còn tham dục sân nhuế, ngu si, kiêu mạn... phiền não nhưng đối với tâm vô lậu A-la-hán là tối, là thắng, là tôn, là cao, là diệu, là vi diệu, là trên, là không gì trên. Vì sao? Vì tâm vô lượng, vô biên vô lậu A-la-hán như vậy và người được hóa ra, đem hết thần lực đó cũng không thể làm cho tâm một Bồ-tát không thoái chuyển đầy đủ tham, sân, si, mạn... phiền não bị biến chuyển được.

Lúc bấy giờ, Phật dạy Xá-lợi Tử:

–Nay ta hỏi ông, cứ tùy theo ý ông mà trả lời. Ý ông thế nào? Nếu trong đồng ngọc Ca-giá-mạt-ni đặt một viên ngọc Phệ-lưu-ly thì ánh sáng và giá trị của Ca-giá-mạt-ni có thể hút mất ánh sáng giá trị của Phệ-lưu-ly không?

Xá-lợi Tử bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, không thể được! Bạch Thiện Thệ, không thể được! Ánh sáng giá trị của một hạt Phệ-lưu-ly che mất ánh sáng của một đồng ngọc Ca-giá-mạt-ni. Vì sao? Vì ngọc Phệ-lưu-ly sáng suốt từ trong ra ngoài, Ca-giá-mạt-ni thì không như vậy. Ánh sáng ngọc Phệ-lưu-ly tươi mát, Ca-giá-mạt-ni thì không như vậy. Ngọc Phệ-lưu-ly bản sắc xanh biếc, Ca-giá-mạt-ni thì không như vậy. Ngọc Phệ-lưu-ly oai đức rộng lớn, Ca-giá-mạt-ni thì không như vậy. Ngọc Phệ-lưu-ly giá trị vô lượng, Ca-giá-mạt-ni thì không như vậy. Ngọc Phệ-lưu-ly là vật trang sức của người tôn quý do sức nghiệp tăng thượng nên sinh nơi bãi biển lớn, Ca-giá-mạt-ni thì sang hèn đều dùng được, vì có người tạo thành nên ánh sáng giá trị của Phệ-lưu-ly che mất tất cả Ca-giá-mạt-ni.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo Xá-lợi Tử:

–Tâm Đại Bồ-tát không thoái chuyển cũng lại như vậy, che khắp tâm tất cả Độc giác, Thanh văn giống như ngọc Phệ-lưu-ly che mất ánh sáng ngọc Ca-giá-mạt-ni. Ta quán nghĩa này nên thuyết như vậy: “Tâm Đại Bồ-tát không thoái chuyển đối với tâm vô lậu các Thanh văn và Độc giác đã chấm dứt xa lìa phiền não là tối, là thắng, là tôn, là cao, là diệu, là vi diệu, là trên, là không gì trên. Tâm Bồ-tát không thoái chuyển đầy đủ Từ bi, có thể làm cho hữu tình được an lạc xa lìa các khổ. Tâm Thanh văn, Độc giác đầy đủ Từ bi, chỉ nhờ vào tướng mà không thật dụng.”

Lại nữa Xá-lợi Tử, có A-la-hán dứt hẳn các lậu đầy đủ sáu phép thần thông, tám Giải thoát... các công đức, có thể dùng thần lực đem thế giới này để ở các phương, nhưng không thể làm cho tâm Bồ-tát không thoái chuyển bị biến chuyển.

Lại nữa Xá-lợi Tử, có A-la-hán dứt hẳn các lậu, đầy đủ sáu phép thần thông, tám Giải thoát... các công đức, có thể dùng thần lực làm khô nước biển lớn nhưng không thể làm cho tâm Bồ-tát không thoái chuyển bị biến chuyển.

Lại nữa Xá-lợi Tử, có A-la-hán dứt hẳn các lậu đầy đủ sáu phép thần thông, tám Giải thoát... các công đức, có thể dùng thần lực thổi nát hàng hà sa thế giới, trong ấy, tất cả núi Diệu cao đều như tro bụi; nhưng không thể làm cho tâm Bồ-tát không thoái chuyển bị biến chuyển.

Lại nữa Xá-lợi Tử, có A-la-hán dứt hẳn các lậu đầy đủ sáu phép thần thông, tám Giải thoát... các công đức dùng sức thần thông thổi đống lửa đại kiếp hằng hà sa thế giới đang bốc cháy dữ dội đều tắt; nhưng không thể làm cho tâm Bồ-tát không thoái chuyển có biến chuyển.

Do nhân duyên này nên ta nói như vậy: Đối với tâm vô lậu các Độc giác và các Thanh văn vĩnh viễn xa lìa phiền não thì tâm Đại Bồ-tát không thoái chuyển là tối, là thắng, là tôn, là cao, là diệu, là vi diệu, là trên, là không gì trên.

Khi ấy, Xá-lợi Tử liền bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thật kỳ lạ! Bạch Thiện Thệ, thật hy hữu! Tâm Đại Bồ-tát không thoái chuyển đầy đủ đại oai thần lực như vậy. Thanh văn, Độc giác không thể làm biến chuyển được.

Bấy giờ, Phật dạy Xá-lợi Tử:

–Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Vì sao? Xá-lợi Tử, lời nói của chư Phật Thế Tôn không hai. Nghĩa Phật đã thuyết đều thật không dối. Ông nên thọ trì, thuyết rộng cho người khác.

Lại nữa Xá-lợi Tử, có vô lượng, vô biên các loài hữu tình ở các thế giới khắp mười phương thế giới. Giả sử trong vô lượng, vô biên hằng hà sa các thế giới ở mười phương. Mỗi một hạt cát trong sông Hằng trong các thế giới ấy lại biến thành bấy nhiêu loại hữu tình như ở trên. Giả sử đất, nước, lửa, gió ở vô số, vô biên thế giới khắp mười phương vô lượng đều nát làm vi trần. Tất cả đều biến làm bấy nhiêu hữu tình. Các hữu tình này có nhiều không?

Xá-lợi Tử bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều!

Phật dạy:

–Giả sử tất cả hữu tình như vậy. Đồng thời thành A-la-hán, dứt hẳn các lậu, đầy đủ sáu phép thần thông, tám Giải thoát... các công đức, thành tựu thần thông tự tại rộng lớn tất cả đều nhiều như các loại đậu. Tất cả đại A-la-hán ấy đều hóa ra bấy nhiêu quân ma. Mỗi ác ma lại hóa ra bấy nhiêu quân voi, quân ngựa, quân xe, quân bộ dưng mãnh. Các quân như thế có thể biết được số lượng bao nhiêu không?

Xá-lợi Tử bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, không thể biết được! Bạch Thiện Thệ, không thể biết được!

Phật dạy:

–Giả sử có số lượng thiện nam, thiện nữ bằng thế giới ba lần ngàn biết được số lượng đó. Họ dùng sức thần thông phá tan các quân ma. Ý ông thế nào? Thần thông oai lực của thiện nam, thiện nữ này có rộng lớn không?

Xá-lợi Tử bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, rộng lớn! Bạch Thiện Thệ, rộng lớn! Thần thông oai lực của thiện nam, thiện nữ này không ai có thể địch nổi, chẳng thể nghĩ bàn.

Phật dạy:

–Giả sử như đã nói như trên, nam nữ đã nói như trên, số các hữu tình như trên. Tất cả nam nữ ở mười phương vô lượng, vô số, vô biên thế giới, hằng hà sa đại kiếp mà trụ. Từng niệm, niệm hóa thành vô lượng ác ma như đã nói ở trên. Mỗi ác ma lại hóa làm vô lượng quân ngựa, các quân dưng mãnh như đã nói ở trên. Cũng không thể làm cho tâm Bồ-tát không thoái chuyển bị biến chuyển.

Lại nữa Xá-lợi Tử, ý ông thế nào? Có bấy nhiêu hữu tình thành A-la-hán. Tất cả

lại hóa ra bấy nhiêu ác ma. Mỗi ác ma đầy đủ thần lực lớn. Thần lực như thế so với thần lực của tâm một Bồ-tát không thoái chuyển, cái nào thù thắng hơn?

Xá-lợi Tử bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thần lực của tâm một Đại Bồ-tát không thoái chuyển đối với thần lực kia thù thắng hơn. Vì sao? Vì thần lực của tâm một Đại Bồ-tát không thoái chuyển vô lượng, vô số, chẳng thể nghĩ bàn, không thể tuyên thuyết.

Thế Tôn lại dạy Xá-lợi Tử:

–Ý ông thế nào? Thần lực của tâm một Đại Bồ-tát không thoái chuyển đối với thần lực vô lượng, vô biên các A-la-hán đầy đủ đại thần thông, như đã nói ở trên thì ai có thể nói kia là tối, là thắng, là tôn, là cao, là diệu, là vi diệu, là trên, là không gì trên.

Xá-lợi Tử bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, theo như con hiểu nghĩa lời Phật đã thuyết thì chỉ có Phật Thế Tôn mới thuyết thần lực của tâm Đại Bồ-tát không thoái chuyển kia đối với thần lực của vô lượng, vô biên các A-la-hán đầy đủ đại thần thông như đã nói ở trên là tối, là thắng, là tôn, là cao, là diệu, là vi diệu, là trên, là không gì trên. Vì sao? Vì thần lực của tâm Đại Bồ-tát không thoái chuyển không ai sánh bằng trừ thần lực của tâm tương ứng với trí Nhất thiết. Do nhân duyên này nên thần lực của tâm Đại Bồ-tát không thoái chuyển, chỉ có Phật mới biết được, chỉ có Phật mới thuyết được, đối với các thần lực khác là tối, là thắng, là tôn, là cao, là diệu, là vi diệu, là trên, là không gì trên.

Bấy giờ, Phật dạy Xá-lợi Tử:

–Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Vì sao? Xá-lợi Tử, vì tâm Đại Bồ-tát không thoái chuyển không có hữu tình nào khác làm biến chuyển được, cũng không có người biết người thuyết đúng như thật. Chỉ có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác biết tâm Bồ-tát không thoái chuyển kia, vì các hữu tình tuyên thuyết như thật.

Lúc bấy giờ, Mãn Từ Tử hỏi Xá-lợi Tử:

–Do nhân duyên gì mà tâm Đại Bồ-tát không thoái chuyển, không bị biến chuyển?

Xá-lợi Tử đáp:

–Khi các Bồ-tát hành bố thí đều duyên nơi trí Nhất thiết trí, tâm kia vững chắc không thể lay động. Khi chứng đắc không thoái chuyển như vậy tâm không tùy duyên mà bị biến chuyển.

Lại nữa Mãn Từ Tử, ví như có người khéo giải quyết, xử đoán mọi việc từng ở giữa vô lượng trưởng giả, cư sĩ, nhà buôn, xử đoán nhiều việc. Nhưng có khi bị túng thiếu đến trưởng giả, cư sĩ... vay mượn tiền tài vật chất. Vì sợ những người kia đến đòi mà không đủ sức trả nợ, người ấy bèn dựa vào vua để khỏi bị bắt. Các chủ nợ vì sợ lệnh vua nên không dám lôi kéo sỉ nhục người ấy. Vì sao? Vì người ấy dựa vào thế lực rất lớn, khó đương đầu nổi của vua. Bồ-tát cũng vậy, hoặc mới phát tâm hoặc không thoái chuyển đều y vào đại thần lực của trí Nhất thiết trí, nên tất cả Độc giác và A-la-hán đều không thể làm cho tâm kia bị biến động.

Lại nữa Mãn Từ Tử, như người dựa vào vua, tuy rất nghèo thiếu nhưng không bị nhục. Bồ-tát cũng vậy dựa vào trí Nhất thiết trí, ác ma và Nhị thừa không thể lay động mà lại chiến thắng tất cả ác ma. Đối với Nhị thừa, vị kia là tối, là thắng, là tôn, là cao, là diệu, là vi diệu, là trên, là không gì trên. Vì vậy Bồ-tát muốn đừng thoái chuyển thì thường nên nương tựa vào trí Nhất thiết trí, tu hạnh Bồ-tát, chớ ưa thích thừa nào khác.

Mãn Từ Tử hỏi:

–Những gì Bồ-tát bị các Độc giác, Thanh văn thắng hơn?

Xá-lợi Tử đáp:

–Nếu các Bồ-tát nghe nói thắng sự của Độc giác, Thanh văn nên ưa mến, nghĩ như vậy: “Ta phải làm sao được pháp như vậy, cũng rất thích khen ngợi giáo lý Nhị thừa. Các Bồ-tát này do khởi tác ý phi lý như vậy, liền bị tất cả Độc giác, Thanh văn thắng hơn.

Khi ấy, Mãn Từ Tử liền hỏi Cụ thọ Xá-lợi Tử:

–Do duyên gì mà nói tác ý của Bồ-tát này là phi lý?

Xá-lợi Tử đáp:

–Vì điều này chướng ngại trí Nhất thiết trí, có thể làm cho sự phát tâm trí Nhất thiết càng yếu dần, xa dần, nên gọi là Bồ-tát tác ý phi lý. Giống như vị thầy Du-già muốn chứng thật tế, vui mừng nhập vào Chánh tánh ly sinh, nếu tham, sân, si gặp duyên khởi lên thì làm cho sự phát tâm A-la-hán có chướng có ngại, bị yếu dần, xa dần. Cho nên nói là tác ý phi lý. Bồ-tát cầu đại Bồ-đề cũng như vậy, nếu khởi tác ý tương ứng Nhị thừa thì chướng ngại trí Nhất thiết, tổn hại tâm Bồ-đề. Cho nên gọi là tác ý phi lý. Nếu các Bồ-tát có tác ý này liền bị Nhị thừa chiến thắng.

Khi ấy, Mãn Từ Tử liền bảo Cụ thọ Xá-lợi Tử:

–Nếu các Bồ-tát phát khởi tác ý tương ứng Nhị thừa, liền bị Nhị thừa thu phục, nên biết, không dựa vào hàng Bồ-tát. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì Bồ-tát chỉ cầu quả vị Giác ngộ cao tốt, nếu khởi tác ý tương ứng với Nhị thừa, trái với bản nguyện, không thể chứng đắc trí Nhất thiết. Như bậc Dự lưu còn có phiền não hiện hành, liền trái với sự cầu, là trí hoặc đoạn. Vì siêng năng cầu trí và đoạn nên gọi là Dự lưu. Chẳng phải phiền não hiện hành là có nghĩa siêng năng cầu đâu. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì bậc Dự lưu thì cầu cả hai biến tri: Một là trí biến tri; hai là đoạn biến tri.

Nếu phiền não hiện hành thì hai sự cầu kia đều hoại, cho nên bậc Dự lưu thường nên tinh cần diệt trừ các phiền não cầu trí biến tri. Bồ-tát nếu khởi tác ý tương ứng với Nhị thừa như vậy, liền trái với bản nguyện mong cầu trí Nhất thiết trí. Nếu các Bồ-tát xa lìa tâm và tâm sở mong cầu trí Nhất thiết trí, thì không gọi là chân thật Bồ-tát. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì điều cốt yếu của Bồ-tát là thường mong cầu tâm trí Nhất thiết trí, không gián đoạn. Nếu các Bồ-tát trụ tâm Bồ-tát, thì các ác ma, Nhị thừa không thể thu phục được, mà còn chiến thắng được ác ma Nhị thừa. Như người bắn cung giỏi đứng đúng tư thế, không bị thua tất cả oán địch, mà chinh phục được oán địch, xa lìa các sự sợ hãi. Bồ-tát trụ tâm Bồ-tát như vậy, tất cả ác duyên không thể phá hoại được, mà phá hoại tất cả sự nghiệp của chúng ma. Nếu nghe tuyên thuyết giáo pháp Nhị thừa, liền nghĩ như vậy: “Ta sẽ chứng đắc Vô thượng Bồ-đề, cũng nên tuyên thuyết giáo pháp như vậy cho các hữu tình, giống như ngày nay Thế Tôn Năng Nhân Tịch Tĩnh Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tuyên thuyết giáo pháp tương ứng Nhị thừa cho các vị chủng tánh Độc giác, Thanh văn. Đời vị lai, khi ta được làm Phật, cũng vì các hữu tình như vậy mà tuyên thuyết giáo pháp như thế để họ được lợi lạc.” Bồ-tát như vậy trụ tâm Bồ-tát, dùng phương tiện khéo léo, tuy nghe giáo pháp tương ứng với Nhị thừa nhưng không bị tổn giảm. Nghĩa là tuy nghe giáo pháp tương ứng kia, nhưng đối với Nhị thừa không có sự tham nhiễm. Bồ-tát trụ tâm Bồ-tát như vậy, không bị ác ma Nhị thừa chinh phục, mà chinh phục được ác ma Nhị thừa. Như vị thầy Du-già đối với cảnh không bị thu hút vì đã hoàn toàn thiện xảo về định. Vì sao? Vì tâm đối với cảnh, định đã khéo điều trị nên được tự tại. Bồ-tát trụ tâm Bồ-tát như vậy, ác ma Nhị thừa không thể thu phục. Vì sao? Vì các Bồ-tát này thường không xa lìa tâm Bồ-tát.

Lúc bấy giờ, Xá-lợi Tử hỏi Mãn Từ Tử:

–Tất cả Bồ-tát, hoặc mới phát tâm, hoặc đã được không thoái chuyển, hoặc ngồi tòa Bồ-đề đều không thể bị chinh phục được sao?

Mãn Từ Tử đáp:

–Tất cả Bồ-tát hoặc mới phát tâm, hoặc đã được không thoái chuyển, hoặc ngồi tòa Bồ-đề nên biết tất cả không thể bị chinh phục được. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì các Bồ-tát này đối với tất cả ác duyên, không bị làm cho xả bỏ bản thể nguyện. Nghĩa là các Bồ-tát phát tâm Bồ-tát, đối với các hữu tình chỉ vì muốn thường làm lợi ích. Giữ vững hai điều thể nguyện như thế thì tất cả ác duyên không lay động được. Nếu các Bồ-tát an trụ tâm này thì ác ma, Nhị thừa không thể chinh phục.

Lại nữa Xá-lợi Tử, cũng như các Như Lai, hoặc mới thành Phật, hoặc đã thành Phật, trụ trăm ngàn năm đều không lìa bỏ tâm trí Nhất thiết, đối với tất cả thời thành trí Nhất thiết. Bồ-tát cũng vậy hoặc mới phát tâm, hoặc đã được không thoái chuyển, hoặc ngồi tòa Bồ-đề, trong tất cả thời gian đều duyên với trí Nhất thiết, suy nghĩ cầu chứng, chưa từng tạm bỏ.

Xá-lợi Tử hỏi:

–Nếu như thế thì các ngôi vị Bồ-tát đâu có gì sai khác?

Mãn Từ Tử đáp:

–Các ngôi vị Bồ-tát, tâm không khác biệt chỉ có thành Phật thì mau chậm không đồng. Nghĩa là tâm Bồ-tát trước, sau, giữa đều cầu đến Vô thượng Bồ-đề, an trụ tâm này thường không thoái chuyển.

Lại nữa Xá-lợi Tử, như A-la-hán quyết không thoái lui tâm A-la-hán. Nghĩa là tâm vô lậu chắc chắn không thoái chuyển. Bồ-tát cũng vậy, quyết không thoái thất tâm đại Bồ-đề.

Lại nữa Xá-lợi Tử, ý ông thế nào? Nếu tâm A-la-hán có thoái thất thì có phải chân thật A-la-hán không?

Xá-lợi Tử đáp:

–Cụ thọ, không phải! Nếu tâm A-la-hán có thoái thất, nên biết vị kia là tăng thượng mạn, nhất định chưa đắc quả A-la-hán.

Mãn Từ Tử, Bồ-tát cũng vậy, nếu Bồ-tát thoái tâm Bồ-đề nên biết trước kia tự xưng Bồ-tát, chẳng phải Bồ-tát thật, là tăng thượng mạn, làm nhiễm ô chúng Bồ-tát, như ốc sên làm dơ nước sạch, chẳng thể uống được.

Xá-lợi Tử, đúng vậy, đúng vậy! Nên biết vị kia bị vô trí che lấp tâm, tự xưng là Bồ-tát, thật sự chưa được vào hàng Bồ-tát chân thật, chỉ có giả danh. Ví như đàn ông, nam căn phải đầy đủ. Có người thiếu căn cũng tự xưng là đàn ông, chỉ có lời nói hư vọng nhưng không có nghĩa thật. Bồ-tát thoái tâm Bồ-đề cũng vậy, chỉ có giả danh, chẳng thật Bồ-tát. Như người thiếu căn gọi là nhị hình; Bồ-tát thoái tâm gọi là Bồ-tát hư ngụy. Cho nên Bồ-tát ở đầu, giữa, sau nhất định không thoái tâm đại Bồ-đề; nếu thoái tâm này thì chẳng phải Bồ-tát.

Bấy giờ, Mãn Từ Tử hỏi Xá-lợi Tử:

–Nếu các Bồ-tát muốn chứng quả vị Giác ngộ cao tột phải khởi tác ý tương ứng với những gì?

Xá-lợi Tử đáp:

–Nếu các Bồ-tát muốn chứng quả vị Giác ngộ cao tột nên phát khởi tác ý tương ứng với trí Nhất thiết trí. Tất cả pháp của Bồ-tát là cần phải an trụ tác ý như vậy. Nếu

các Bồ-tát trụ tác ý này tu hành bố thí thì các Bồ-tát này có thể hồi hướng về trí Nhất thiết trí. Nếu các Bồ-tát hồi hướng về trí Nhất thiết trí như vậy thì các Bồ-tát này giữ gìn Bố thí ba-la-mật-đa. Nếu các Bồ-tát không hồi hướng về trí Nhất thiết trí thì sự tu hành bố thí của các Bồ-tát này không gọi là Bố thí ba-la-mật-đa.

Lại nữa Mãn Từ Tử, nếu khi các Bồ-tát hành bố thí, lại suy nghĩ rằng: “Ta xả phần ít, hay không xả phần ít. Ta xả vật này, hay không xả vật này. Ta bố thí loài kia, hay không bố thí loài kia.” Các Bồ-tát này do sự suy nghĩ đó làm chướng ngại trí Nhất thiết, phải trải qua thời gian lâu mới được trí Nhất thiết, cần nhiều thời gian Bố thí ba-la-mật-đa mới được viên mãn. Vì vậy, Bồ-tát muốn trí Nhất thiết trí không bị chướng ngại, muốn mau chứng đắc trí Nhất thiết trí, muốn làm cho Bố thí ba-la-mật-đa mau được viên mãn, nên xa lìa suy nghĩ phân biệt như vậy. Nên xả bỏ tất cả phân biệt, nên bố thí tất cả vật, đối với tất cả loài nên bố thí bình đẳng.

Lại nữa Mãn Từ Tử, nếu các Bồ-tát muốn chứng quả vị Giác ngộ cao tột nên trụ Bố thí ba-la-mật-đa, nên đối với Bố thí ba-la-mật-đa mà trụ như vậy. Nếu các Bồ-tát vào buổi sáng trong ngày đem các loại thức ăn thượng diệu bố thí cho hàng hà sa số hữu tình. Đã bố thí rồi lại bố thí y phục, vàng ròng thượng diệu. Vào buổi trưa trong ngày cũng dùng các loại thức ăn thượng diệu bố thí hàng hà sa hữu tình. Đã bố thí rồi lại bố thí y phục, vàng ròng thượng diệu. Vào buổi chiều trong ngày cũng đem các loại thức ăn thượng diệu bố thí cho hàng hà sa hữu tình. Đã bố thí rồi lại bố thí y phục, vàng ròng thượng diệu tiếp đối với ba thời của ban đêm cũng lại như vậy. Bố thí như vậy trải qua hàng hà sa số đại kiếp thường không gián đoạn. Các Bồ-tát này bố thí như vậy rồi, nếu không hồi hướng cầu trí Nhất thiết trí, tuy gọi bố thí nhưng chẳng phải Bố thí ba-la-mật-đa. Nếu hồi hướng cầu trí Nhất thiết trí mới gọi Bố thí ba-la-mật-đa. Nghĩa là sau khi bố thí không khởi sự phân biệt, tùy nhiều ít mà phát tâm rộng lớn, nhờ hữu tình bố thí tất cả. Khi Bồ-tát này hành bố thí, tuy không xả nhiều để bố thí tất cả nhưng thành tựu Bố thí ba-la-mật-đa. Vì sao? Vì muốn chứng đắc vô lượng Phật pháp mà hành Bố thí ba-la-mật-đa. Nếu khi bố thí tâm có hạn lượng, nhất định không chứng vô lượng Phật pháp. Nếu tâm các Bồ-tát có hạn lượng mà hành bố thí thì các Bồ-tát này nhất định không chứng trí Nhất thiết trí, chắc chắn đối với Bố thí ba-la-mật-đa không được viên mãn. Vì vậy Bồ-tát muốn chứng vô lượng trí Nhất thiết trí phải nên phát khởi tâm không hạn lượng mà hành bố thí. Nếu các Bồ-tát có tâm hạn lượng mà hành bố thí thì các Bồ-tát này còn giữ gìn xan tham không muốn dứt bỏ, không thể hộ trì trí Nhất thiết trí, chống trái với tướng này, làm sao chứng đắc trí Nhất thiết trí, viên mãn Bố thí ba-la-mật-đa.

Lại nữa Mãn Từ Tử, chúng Bồ-tát muốn hành bố thí nên khởi tâm này: “Ta nên tu hành bố thí không hạn lượng khi chưa chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, đối với các hữu tình nên hành tài thí. Nếu chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột rồi, đối với các hữu tình phải hành pháp thí. Nghĩa là nếu chưa chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột đối với hữu tình nên cho tiền tài, khiến họ xa lìa nghèo khổ, được an lạc ở thế gian. Nếu chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, đối với các hữu tình phải đem cho chánh pháp để họ xa lìa phiền não, được an lạc xuất thế gian. Như người phụng sự vua, trước thì được y phục, nuôi sống vợ con; sau được lòng vua thì được hưởng nhiều tiền của châu báu. Bản thân mình và vợ con đều thọ hưởng sự phú quý an ổn khoái lạc. Bồ-tát cầu chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột cũng vậy, tu hơn trăm ngàn hạnh khổ khó hành, trước thì dùng tiền tài bố thí cho các hữu tình để họ xa lìa sự nghèo khổ ở thế gian, về sau khi chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, dùng pháp không nhiễm ô dạy bảo răn dè các hữu tình, để họ thoát



khỏi các khổ sinh tử.

Lại nữa Mãn Từ Tử, như hơn trăm ngàn các hữu tình siêng năng phụng sự vương tử suốt cả ngày đêm. Bấy giờ, vương tử trợ cấp y phục, vật ăn uống, ngọc cụ... Sau khi lên ngôi vua tùy theo công lao xưa, khả năng trách nhiệm mà ban quyền cao tước lộc; hoặc là chủ sự nghiệp, hoặc chủ núi sông, hoặc chủ thành lớn, hoặc chủ cửa cái, hoặc chủ làng xóm, hoặc chủ quân lính. Bồ-tát cầu trí Nhất thiết cũng như vậy. Khi chưa chứng quả vị Giác ngộ cao tột, trước hết phải đem của cải cho hữu tình. Sau khi chứng quả vị Giác ngộ cao tột tùy theo sự hiểu biết khác nhau của các hữu tình, dùng giáo pháp vô thượng dạy bảo răn dè, làm cho họ an trụ quả A-la-hán, hoặc quả Bất hoàn, hoặc quả Nhất lai, hoặc quả Dự lưu, hoặc mười đường lành, hoặc địa vị Bồ-tát thù thắng.

Lại nữa Mãn Từ Tử, các Bồ-tát này cầu đại Bồ-đề, hành Bồ-tát hạnh. Khi chưa chứng quả vị Giác ngộ cao tột, làm lợi ích lớn cho các hữu tình. Nếu khi chứng quả vị Giác ngộ cao tột, cũng làm lợi ích lớn cho hữu tình sau Niết-bàn, cũng làm lợi ích lớn cho vô lượng, vô biên hữu tình. Ví như vương tử chưa nối ngôi vua, làm lợi ích lớn cho các hữu tình. Nếu nối ngôi vua cũng làm lợi ích lớn cho hữu tình. Sau khi băng hà cũng làm lợi ích lớn cho hữu tình.

Lại nữa Mãn Từ Tử, như người phụng sự vua, tinh tấn đúng mực, trải qua thời gian lâu; bổng lộc cứ thế cứ thế tăng dần. Bồ-tát cầu trí Nhất thiết cũng như vậy; tinh tấn đúng mực trải qua thời gian lâu dài, công đức cứ thế cứ thế dần dần tăng trưởng.

Lại nữa Mãn Từ Tử, các Bồ-tát này khi chưa chứng quả vị Giác ngộ cao tột đem tiền của cho các hữu tình. Nghĩa là dùng các loại y phục, vật ăn uống, ngọc cụ, thuốc men và các tài vật khác, dùng phương tiện khéo léo hộ trì, lợi ích hữu tình. Nếu khi chứng quả vị Giác ngộ cao tột dùng chánh pháp hộ trì các hữu tình. Nghĩa là dùng các pháp như Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa và vô lượng, vô biên Phật pháp khác hộ trì lợi ích. Hoặc dùng các pháp như Niệm trụ, Chánh đoạn, Thần túc, Căn, Lực, Giác chi, Đạo chi và vô lượng, vô biên Phật pháp khác hộ trì lợi ích. Hoặc dùng các việc phước nghiệp của bố thí, việc phước nghiệp của trì giới, việc phước nghiệp của tu tập và vô lượng, vô biên thiện pháp thế gian hộ trì lợi ích. Sau khi vào Niết-bàn cũng làm lợi ích lớn cho vô lượng, vô biên hữu tình. Nghĩa là cúng dường xá-lợi Phật. Hoặc đối với chánh pháp vô thượng của Như Lai thọ trì, đọc tụng, tu hành như đã thuyết đều được lợi ích rộng lớn vô biên. Nghĩa là được an lạc ở cõi trời, người, hoặc nhập Niết-bàn, hoặc đắc đại Bồ-đề an lạc rốt ráo.

Lúc bấy giờ, Mãn Từ Tử bảo Xá-lợi Tử:

–Đúng vậy, đúng vậy! Thật đúng như lời ông đã nói. Tôn giả đã thuyết đều đúng nghĩa. Cho nên Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nói Tôn giả là bậc trí tuệ biện tài đệ nhất trong hàng Thanh văn.

Lại nữa Xá-lợi Tử, ví như vàng ròng thường lợi ích lớn cho hữu tình. Nghĩa là chưa ra khỏi quặng hoặc khi đã ra, hoặc chuyển thành các vật trang sức, hoặc đem ra bán đổi để mua vật khác, đều lợi ích cho vô lượng, vô biên hữu tình. Tùy theo sự ứng dụng của họ mà làm lợi ích lớn. Như vậy, Bồ-tát tu hạnh Bồ-tát, khi chưa chứng quả vị Giác ngộ cao tột làm lợi ích lớn cho các hữu tình. Nghĩa là dùng tài pháp, tùy theo sự thích ứng của họ mà dùng phương tiện thiện xảo hộ trì lợi ích. Nếu khi chứng quả vị Giác ngộ cao tột, chuyển pháp luân vi diệu, làm lợi ích lớn. Nghĩa là tuyên thuyết sắc uẩn thường, vô thường... chẳng thể nắm bắt được. Tuyên thuyết thọ, tưởng, hành, thức uẩn thường, vô thường... cũng chẳng thể nắm bắt được. Tuyên thuyết nhãn xứ thường, vô thường...

chẳng thể nắm bắt được. Tuyên thuyết nhĩ, tử, thiết, thân, ý xứ thường, vô thường... cũng chẳng thể nắm bắt được. Tuyên thuyết sắc xứ thường, vô thường... chẳng thể nắm bắt được. Tuyên thuyết thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thường, vô thường... cũng chẳng thể nắm bắt được. Tuyên thuyết nhân giới thường, vô thường... chẳng thể nắm bắt được. Tuyên thuyết nhĩ, tử, thiết, thân, ý giới thường, vô thường... cũng chẳng thể nắm bắt được. Tuyên thuyết sắc giới thường, vô thường... chẳng thể nắm bắt được. Tuyên thuyết thanh, hương, vị, xúc, pháp giới thường, vô thường... cũng chẳng thể nắm bắt được. Tuyên thuyết nhân thức giới thường, vô thường... chẳng thể nắm bắt được. Tuyên thuyết nhĩ, tử, thiết, thân, ý thức giới thường, vô thường... cũng chẳng thể nắm bắt được. Tuyên thuyết nhân xúc thường, vô thường... chẳng thể nắm bắt được. Tuyên thuyết nhĩ, tử, thiết, thân, ý xúc thường, vô thường... cũng chẳng thể nắm bắt được. Tuyên thuyết các thọ do nhân xúc làm duyên sinh ra thường, vô thường... chẳng thể nắm bắt được. Tuyên thuyết các thọ do nhĩ, tử, thiết, thân, ý xúc làm duyên sinh ra thường, vô thường... cũng chẳng thể nắm bắt được. Tuyên thuyết địa giới thường, vô thường... chẳng thể nắm bắt được. Tuyên thuyết thủy, hỏa, phong, không, thức giới thường, vô thường... cũng chẳng thể nắm bắt được. Tuyên thuyết nhân duyên thường, vô thường... chẳng thể nắm bắt được. Tuyên thuyết đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên thường, vô thường... cũng chẳng thể nắm bắt được. Tuyên thuyết vô minh thường, vô thường... chẳng thể nắm bắt được. Tuyên thuyết hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử thường, vô thường... cũng chẳng thể nắm bắt được. Tuyên thuyết ngã thường, vô thường... chẳng thể nắm bắt được. Tuyên thuyết hữu tình người sinh, người sống, người nuôi, người làm, người thọ, người biết, người thấy thường, vô thường... cũng chẳng thể nắm bắt được. Tuyên thuyết Dục giới thường, vô thường... chẳng thể nắm bắt được. Tuyên thuyết Sắc giới, Vô sắc giới thường, vô thường... cũng chẳng thể nắm bắt được.

Tuyên thuyết các pháp môn như vậy làm lợi ích lớn cho các hữu tình. Sau khi nhập Niết-bàn, chánh pháp, tượng pháp và xá-lợi cũng làm lợi ích lớn cho các hữu tình. Thanh văn, Độc giác không có việc như vậy. Cho nên chúng Đại Bồ-tát tu hạnh Bồ-tát thường làm lợi ích lớn cho các hữu tình. Do đây nên nói các Bồ-tát đối với Nhị thừa kia là tối, là thắng, là tôn, là cao, là diệu, là vi diệu, là trên, là không gì trên.

Lúc bấy giờ, Phật dạy A-nan-đà:

–Ông nên thọ trì những gì Xá-lợi Tử đã thuyết. Chúng Đại Bồ-tát mặc áo giáp đại nguyện, đến đại Bồ-đề, đầy đủ khéo léo thù thắng, ý muốn thắng thượng, tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa xả bỏ pháp, xả bỏ tiền tài, không nhiễm, không đắm trước.

Khi Đức Thế Tôn đã thuyết kinh này, Cụ thọ Xá-lợi Tử, Cụ thọ Mãn Từ Tử, Cụ thọ A-nan-đà và các Thanh văn, chúng Bồ-tát cùng với thế gian, Trời, Rồng, Dược-xoa, Kiên-đạt-phước, A-tố-lạc, Yết-lộ-đồ, Khẩn-nại-lạc, Mạc-hô-lạc-già, Nhân phi nhân... tất cả đại chúng, nghe lời Phật thuyết đều sinh lòng tin hoan hỷ lớn và thọ trì phụng hành.

